



14 我要的是葫芦

1、看拼音，写字词。

cóng qián

dīng zhe

nán guā

qí guài

màn màn

gǎn jué

yǐ hòu

duō me

2、给横线处填上合适的词语。

(_____) 的小花

(_____) 的葫芦

(_____) 地说

(_____) 的葫芦藤

(_____) 的蚜虫

(_____) 地盯着





参考答案

1、

从前 盯着 南瓜 奇怪

慢慢 感觉 以后 多么

2、

雪白 可爱

自言自语 细长

小小 好奇

